

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày 13/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quân và bà Dương Thị Hữu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên: Lò Văn Q;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/9/1998; tại huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 10/12; con ông: Lò Văn S, sinh năm 1956 và con bà: Lò Thị N, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân của bị cáo: Năm 2018 sử dụng ma túy; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2020 đến ngày 09/9/2020 và bị tạm giam từ ngày 09/9/2020 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. **Họ và tên: Lò Văn H;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/6/1984; tại huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông: Lò Văn P, sinh năm 1954 và con bà: Lò Thị O, sinh năm 1954; bị cáo đã từng có vợ là Tòng Thị T nay đã ly hôn và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền

án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2020 đến ngày 09/9/2020 và bị tạm giam từ ngày 09/9/2020 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* Người có nghĩa vụ liên quan: **Lò Văn T**; sinh năm 1979; trú tại: bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H có: **Ông Hoàng Tiến N** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q có: **Bà Nguyễn Thị T** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/9/2020, Lò Văn H một mình đi bộ từ nhà ở bản B, xã Q, huyện T đi xuống nhà Lò Văn T, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã Q, huyện T để mua heroine về sử dụng, khi đến nơi, H gặp T và chủ động hỏi “Anh có heroine không bán cho em ba mươi nghìn đồng?”, T đồng ý bán, H lấy trong người ra 30.000 đồng đưa cho T, T lấy trong người ra một gói nilon màu xanh bên trong chứa heroine đưa cho H. Việc trao đổi mua bán heroine lúc đó chỉ có H và T biết với nhau, ngoài ra không có ai biết và tham gia cùng. Sau khi mua được heroine H đi ra khu vực ngồi uống nước nhà T, khoảng 05 phút sau thì có Lò Văn Q trú cùng bản với H đến nhà T để hỏi mua heroine về sử dụng; gặp T, Q hỏi “Có heroine không bán cho em năm mươi nghìn đồng?”, T đồng ý bán, Q lấy 50.000 đồng đưa cho T, T cầm tiền Q đưa và lấy trong người ra 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa heroine đưa cho Q. Việc trao đổi mua bán heroine lúc đó có T và Q biết với nhau, còn H chỉ biết Q đến nhưng không biết việc T và Q trao đổi mua bán heroine. Sau khi mua được heroine Q đi đến vị trí H ngồi uống nước, đến 08 giờ 00 phút cùng ngày Q định lấy heroine ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đến kiểm tra, Q đã tự giác lấy 01 gói heroine có khối lượng 0,14 gam, H tự giác lấy 01 gói heroine có khối lượng 0,16 gam giao nộp cho công an, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng. Bị cáo và vật chứng đã được đưa về Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo để điều tra làm rõ.

Sau khi đưa vật chứng về Cơ quan điều tra, Công an huyện Tuần Giáo thì Cơ quan điều tra đã mở các gói niêm phong có sự chứng kiến của các bị cáo: Đối với 01 gói nghi Heroine thu giữ của bị cáo Q được xác định khối lượng 0,14 gam và trích 0,04 gam làm mẫu vật gửi giám định; đối với gói Heroine thu giữ của bị cáo H xác định khối lượng 0,16 gam và trích 0,03 gam làm mẫu vật gửi giám định.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 113 ngày 29/9/2020. Tại bản Kết luận giám định số: 883/GĐ-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Q gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 114 ngày 29/9/2020. Tại bản Kết luận giám định số: 884/GĐ-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 85/CT-VKS-TG ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Tại phiên tòa vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo H từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tuyên hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín. Mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại của Lò Văn H, sinh năm 1984, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ hồi 08 giờ 00 phút ngày 06/9/2020, tại nhà Lò Văn T, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, khối lượng 0,13g (*Không thấy mười ba gam*) chất bột màu trắng nghi Heroine (*Tại bản kết luận giám định số 884/GĐ-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H là chất ma túy loại Heroine*); 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, mặt trước gói phong bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại của Lò Văn Q, sinh năm 1998, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ hồi 08 giờ 00 phút ngày 06/9/2020, tại nhà Lò Văn T, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, khối lượng 0,1g (*Không thấy một gam*) chất bột màu trắng nghi Heroine (*Tại bản kết luận giám định số 883/GĐ-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Q là chất ma túy loại Heroine*). Đối với vật chứng thu được của Lò Văn T do hiện tại T đi đâu làm gì không ai biết, T không báo với chính quyền địa phương nên vật chứng để xử lý sau. Theo quy định tại khoản 2

Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Q: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hoàn cảnh cũng như là nhận thức pháp luật còn hạn chế của bị cáo, bị cáo tuổi đời còn trẻ nên còn nông nổi, thiếu suy nghĩ; tuy nhiên khi có hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam thấp; do đó đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, tuyên mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Đề nghị HĐXX xem xét nguyên nhân của việc tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ là chữa bệnh cho lợn ngoài ra bị cáo không có mục đích nào khác, vì vậy không đồng ý với quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo cho rằng thời điểm tại cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo đã khai là mình nghiện ma túy, bởi chưa có bất cứ kết quả xét nghiệm nào để khẳng định bị cáo nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ được tặng huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, tuyên mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ngày 06/9/2020 Lò Văn H đã có hành vi mua ma túy của Lò Văn T; sinh năm 1979; trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine với giá 30.000đ với mục đích để sử dụng. Việc mua bán trao đổi ma túy chỉ có H và T biết với nhau ngoài ra không có ai tham gia cùng, khi mua không cân xác định khối lượng ma túy. Cùng lúc đó khi H đang ngồi ở bàn uống nước nhà T thì có Lò Văn Q trú cùng bản với H cũng đến nhà T, Q đã mua ma túy của T được 01 gói nilon màu xanh với giá 50.000đ. Khi trao đổi mua bán ma túy chỉ có Q và T biết với nhau còn H không chứng kiến việc trao đổi mua bán ma túy mà chỉ biết là Q đến nhà T. Sau khi mua được ma túy thì Q ra chỗ H đang ngồi ở bàn uống nước định lấy Heroine ra để sử dụng. Đến 08 giờ 00 phút cùng ngày, Q định lấy Heroine ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đến kiểm

tra, Q tự giác lấy gói Heroine ra nộp cho tổ công tác, lúc đó H cũng tự giác giao nộp lại gói Heroine cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng. Khi các bị cáo và vật chứng được đưa về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo; thì đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ để xác định khối lượng có sự chứng kiến của các bị cáo và các bị cáo đã thừa nhận khối lượng Heroine thu giữ là 0,14 gam và bị cáo Hải thừa nhận khối lượng Heroine thu giữ là 0,16 gam được xác định là hoàn toàn chính xác. Qua hành vi của bị cáo có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép ma túy được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết định khung hình phạt đối với các bị cáo: Khối lượng Heroine bị thu giữ của bị cáo Q là 0,14 gam và khối lượng thu giữ của bị cáo H là 0,16 nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; bởi vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4.1] Bị cáo Q sinh ra và lớn lên tại xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; được bố mẹ nuôi dưỡng cho học hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Đến ngày 08/9/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo khởi tố về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong những năm qua Nhà nước đã tốn sức người, sức của để phòng chống tệ nạn ma túy; những cuộc tuyên truyền về tác hại ma túy đã được đến với người dân, bản thân bị cáo cũng thừa nhận mình đã được tiếp cận từ những cuộc tuyên truyền đó và hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhưng vì bản thân không vượt qua được những cám dỗ, đua đòi cùng bạn bè sử dụng ma túy. Từ những lần sử dụng ma túy đó dẫn đến bản thân nghiện ma túy, cũng chính vì để thỏa mãn cơn nghiện ma túy mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật mua ma túy để sử dụng. Qua hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo thiếu ý thức rèn luyện, coi thường pháp luật; bị cáo là người có nhân thân xấu. Bởi vậy, Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở

thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội và cũng là cơ hội để giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

[4.2] Bị cáo Lò Văn H sinh ra và lớn lên tại xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; được bố mẹ nuôi dưỡng cho học hết lớp 12/12, sau đó được gia đình cho học chuyên nghiệp và đang công tác tại Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học và THCS P. Năm 2011 kết hôn với chị Tòng Thị T tháng 6/2020 ly hôn và có 02 người con. Đến ngày 08/9/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo bị khởi tố về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có bố đẻ Lò Văn P được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục; nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai rằng bị cáo mua ma túy nhằm mục đích sử dụng vì bị cáo nghiện ma túy từ năm 2018 nhưng tại phiên tòa bị cáo khai rằng chỉ một lần đi qua một nhóm người nghiện ma túy nói rằng mua ma túy về tiêm cho lợn sẽ chữa khỏi bệnh cho lợn nên bị cáo đã đi tìm mua ma túy để chữa bệnh cho lợn, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Qua lời khai của bị cáo HĐXX cũng đã làm rõ tại phiên tòa, quá trình bị cáo khai tại cơ quan cảnh sát điều tra là tinh thần hoàn toàn tỉnh táo, bị cáo ký nhận vào các biên bản tại cơ quan điều tra, không ai ép cung đối với bị cáo. Qua đó HĐXX thấy rằng việc thay đổi lời khai của bị cáo là hoàn toàn không phù hợp với lẽ thông thường, bị cáo khi đi mua ma túy đang là một giáo viên, bị cáo có nhận thức pháp luật, bản thân đủ năng lực để nhận thức được mua ma túy dù với mục đích gì đều vi phạm pháp luật, trong khi bị cáo chỉ nghe những người nghiện ma túy không quen biết nói là ma túy có thể chữa khỏi bệnh cho lợn, trong khi bản thân bị cáo có thể lựa chọn một phương pháp khác để không đưa mình vào tình thế bất lợi và phải chịu sự trừng phạt của pháp luật. HĐXX thấy rằng, sự thay đổi lời khai nhằm thay đổi về nhân thân của bị cáo thấy rằng thái độ thiếu sự thành khẩn, thậm chí bị cáo còn cho rằng: “Hành vi của bị cáo là sai nhưng không sai mấy”, đó là thái độ thiếu ăn năn nhận sai để sửa chữa của bị cáo, do đó HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Qua hành vi của bị cáo thấy rằng bị cáo coi thường pháp luật, thiếu ý thức rèn luyện. Bởi vậy, Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Theo khoản 5 Điều 249 BLHS quy định; các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù và bị cáo Lò Văn H từ 15 đến 18 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy là

phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Q đề nghị tuyên mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo H đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để tuyên mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng, là một người có nhận thức pháp luật, nhưng bị cáo biết là sai nhưng chưa ăn năn hối cải về hành vi của mình, còn quanh co trốn tránh trách nhiệm của mình; nên HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Qua đây HĐXX thấy rằng cần có thời gian giúp bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình để có ý trí rèn luyện, đổi thay bản thân, do đó không chấp nhận mức mà người bào chữa cho bị cáo đề nghị.

[8] Đối với Lò Văn T là người Lò Văn H, Lò Văn Q khai đã bán heroine cho H và Q vào ngày 06/9/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, quá trình khám xét thu giữ 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng 0,03 gam, qua giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu chất bột màu trắng, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành xác minh nhiều lần nhưng Lò Văn T không có mặt tại nơi cư trú, đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết, ngoài lời khai của Lò Văn H, Lò Văn Q không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh Lò Văn T bán heroine cho H và Q, nên Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở kết luận Lò Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra khoan cắt để tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý Lò Văn T theo đúng quy định của pháp luật; do đó HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Cần tịch thu tuyên hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín. Mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại của Lò Văn H, sinh năm 1984, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ hồi 08 giờ 00 phút ngày 06/9/2020, tại nhà Lò Văn T, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, khối lượng 0,13g (*Không thấy mười ba gam*) chất bột màu trắng nghi Heroine (*Tại bản kết luận giám định số 884/GĐ-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H là chất ma túy loại Heroine*); 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, mặt trước gói phong bì niêm phong có ghi:

Vật chứng còn lại của Lò Văn Q, sinh năm 1998, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ hồi 08 giờ 00 phút ngày 06/9/2020, tại nhà Lò Văn T, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, khối lượng 0,1g (*Không thấy một gam*) chất bột màu trắng nghi Heroine (*Tại bản kết luận giám định số 883/GĐ-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Q là chất ma túy loại Heroine*). Đối với vật chứng thu được của Lò Văn T do hiện tại T đi đâu làm gì không ai biết, T không báo với chính quyền địa phương nên vật chứng thu giữ của T để xử lý sau.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và các bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm nên các bị cáo đủ điều kiện miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các bị cáo không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn Q.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn H.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với các bị cáo, tuyên xử:

1. **Tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q và bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. **Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 12 (*Mười hai*) tháng tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 06/9/2020.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 15 (*Mười lăm*) tháng tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 06/9/2020.

3. **Vật chứng:** Tịch thu tuyên hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín. Mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại của Lò Văn H, sinh năm 1984, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ hồi 08 giờ 00 phút ngày 06/9/2020, tại nhà Lò Văn T, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, khối lượng 0,13g (*Không thấy mười ba gam*) chất bột màu trắng nghi Heroine (*Tại bản*

kết luận giám định số 884/GĐ-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H là chất ma túy loại Heroine); 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, mặt trước gói phong bì niêm phong có ghi: Vật chứng còn lại của Lò Văn Q, sinh năm 1998, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ hồi 08 giờ 00 phút ngày 06/9/2020, tại nhà Lò Văn T, sinh năm 1979, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, khối lượng 0,1g (Không thấy một gam) chất bột màu trắng nghi Heroine (Tại bản kết luận giám định số 883/GĐ-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Q là chất ma túy loại Heroine). Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. **Án phí:** Các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 13/11/2020).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Trung tâm trợ giúp PLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga